

Số: 247/2024/QĐST-DS

Sơn Trà, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 213/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ A, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà **Nguyễn Lâm Ngọc N**, sinh năm 2002, địa chỉ: A L, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Theo Giấy uỷ quyền ngày 10/9/2024 lập tại Phòng C tỉnh Quảng Nam)

- *Bị đơn:* Bà **Phan Thị Duy N1**, sinh năm: 1967, địa chỉ: K đường T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trần Q**, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ C phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (Theo Giấy uỷ quyền ngày 18/11/2024 lập tại Văn phòng C1, thành phố Đà Nẵng)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Phan Thị Duy N1 xác nhận còn nợ bà Trương Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) theo các giấy vay mượn tiền ngày 13/02/2022, ngày 18/4/2022, ngày 13/6/2022, ngày 25/01/2023, ngày 14/8/2023.

2.2. Về phương thức thanh toán:

Phan Thị Duy N1 trả cho bà Trương Thị T số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) theo phương thức như sau: Mỗi tháng trả 30.000.000 đồng, thời gian trả bắt đầu từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Bà Phan Thị Duy N1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 10.500.000đ (Mười triệu, năm trăm nghìn đồng)

Bà Trương Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 22.200.000đ (hai mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng) bà Trương Thị T đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002916 ngày 08/10/2024. Hoàn trả lại cho bà Trương Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại 11.700.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng